

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀNG MAI  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 15/9/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn  
nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Huy Anh và bà Phan Thị Hòe.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hồ Văn C, sinh năm 1982, vắng mặt.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Văn C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/12/2016 tại UBND phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hồ Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Doãn K, sinh ngày 22/9/2016. Ly hôn chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Chị hiện nay buôn bán vải tại chợ Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, thu nhập ổn định.

Về tài sản và nợ chung: Chị và anh Hồ Văn C thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Hồ Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phan Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/12/2016 tại UBND phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, anh và chị H có phát sinh mâu thuẫn cãi vã lẫn nhau. Anh đang còn tình cảm với chị H nên anh không đồng ý ly hôn và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung trưởng thành.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Doãn K, sinh ngày 22/9/2016. Hiện nay con chung đang ở với anh. Nếu ly hôn, anh xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung trên và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Anh và chị Phan Thị H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Hồ Văn C không chấp hành pháp luật tố tụng dân sự. Anh C đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử là đúng theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị H. Đề nghị xử cho chị Phan Thị H ly hôn với anh Hồ Văn C.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hồ Doãn K, sinh ngày 22/9/2016 vì thu nhập của chị H ổn định, anh Hồ Văn C hiện đã bị khởi tố vụ án hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên chấp nhận.

Về tài sản và nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu phân chia nên miễn xét.

Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phan Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Hồ Văn C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn, bị đơn đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hồ Văn C đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã có đơn xin được xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2, Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phan Thị H và anh Hồ Văn C là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên, các đoàn thể đã tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Anh C mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy các con chung trưởng thành nhưng từ đầu năm 2019 đến nay chị H, anh C không còn quan tâm,

chăm sóc lẫn nhau cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ anh C nhiều lần đến làm việc để hòa giải vấn đề tình cảm vợ chồng nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do. Chị H và anh C hiện đã sống thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Tòa án cũng đã phân tích hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Phan Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Văn C là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn C thống nhất có 01 con chung là Hồ Doãn K, sinh ngày 22/9/2016. Chị H, anh C đều xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là nguyện vọng chính đáng. Tuy nhiên xét điều kiện hoàn cảnh chị H có công việc và thu nhập ổn định. Anh Hồ Văn C hiện đã bị khởi tố vụ án hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy cần giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên chấp nhận. Anh Hồ Văn C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị H thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

#### QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử:

Về hôn nhân: Cho chị Phan Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn C.

Về con chung: Giao cho chị Phan Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hồ Doãn K, sinh ngày 22/9/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồ Văn C vì chị Phan Thị H chưa yêu cầu. Anh Hồ Văn C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và nợ chung: Chị Phan Thị H và anh Hồ Văn C thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007005 ngày 05/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các đương sự vắng mặt có quyền

kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh NA;
- UBND phường Q;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Tuấn**